

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bản có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá cấu hình chi tiết gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh nguồn NSNN năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bản.

Địa chỉ: Tổ 2 – Thị trấn Khánh Yên – Huyện Văn Bản – tỉnh Lào Cai.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Ông Nguyễn Phi Hùng, nhân viên Phòng TCHC- TCKT.

Điện thoại: 0982.075.011

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bản. Địa chỉ: Tổ 2, Thị trấn Khánh Yên, Huyện Văn Bản, Tỉnh Lào Cai, với tiêu đề "Báo giá trang thiết bị của Công ty ...;"

- Đồng thời nhận qua email: benhvienvb@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 giờ 00 phút ngày 09/06/2025 đến trước 14 giờ 00 phút ngày 20/06/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 09/06/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Báo giá các thiết bị, thiết bị y tế.

(Chi tiết theo Phụ biểu đính kèm)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm giao hàng, lắp đặt: Tại Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

- Yêu cầu về vận chuyển, bảo quản thiết bị y tế: Các trang thiết bị y tế phải được đóng gói cẩn thận, quá trình vận chuyển phải được đảm bảo không gây ảnh hưởng, không gây lỗi trang thiết bị.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng. Bệnh viện sẽ thanh toán 100% giá trị hợp đồng cho nhà thầu khi nhận được đầy đủ chứng từ kèm theo.

5. Các thông tin khác:

- Yêu cầu chung về trang thiết bị báo giá:

+ Tình trạng thiết bị: Mới 100%.

+ Năm sản xuất: 2024 trở về sau.

+ Bảo hành $\geq$ 12 tháng.

+ Báo giá của thiết bị cung cấp: đầy đủ chi tiết danh mục hàng hóa các thông tin Hãng, nước sản xuất, năm sản xuất, Chế độ bảo hành, cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện, hỗ trợ trong quá trình sử dụng (nếu có)...

Rất mong được các hãng sản xuất, nhà cung cấp quan tâm gửi hồ sơ báo giá về Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn.

Bệnh viện xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC-TCKT.



GIÁM ĐỐC
BSCKI. *Phạm Nhật Tuấn*

TÊN CÔNG TY BẢO GIÁ

Số:...../BG-....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2025

BẢO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa huyện Văn Bàn, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ, mã số thuế của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

TT	Tên danh mục thiết bị y tế	Ký hiệu, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước chủ sở hữu	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan	Thuế. Phí, lệ phí (nếu có)	Thành tiền (VNĐ)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:... ngày, kể từ ngày tháng năm [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày tháng năm [ghi ngày tháng năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
- Lưu ý: Bảng báo giá phải được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu; ghi rõ ngày/tháng/năm báo giá, điền đầy đủ hiệu lực báo giá.*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA HÃNG
SẢN XUẤT, NHÀ CUNG CẤP**

(Kèm theo Thư mời số 34/TM-BVVB ngày 09/06/2025)



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		I/ THÔNG TIN CHUNG: - Máy mới 100% sản xuất năm 2024 trở về sau - Đạt tiêu chuẩn chất lượng, tối thiểu có: ISO 13485, CE - Điện nguồn: 100~120 VAC / 200~240VAC, 50/60Hz - Điều kiện môi trường làm việc: Nhiệt độ: $\geq 40^{\circ}\text{C}$; Độ ẩm: $\geq 75\%$ - Xuất xứ máy chính và đầu dò: Các nước G7 II/ CẤU HÌNH: Máy chính * Máy chính: - Thân máy chính: 01 máy - Màn hình hiển thị LCD ≥ 21.5 inch - Màn hình cảm ứng ≥ 10 inch - Thân máy chính ≥ 4 cổng cảm đầu dò online - Đầu dò Khối 4D: 01 Cái - Đầu dò Convex đa tần số: 01 Cái - Đầu dò Linear đa tần số: 01 Cái - Đầu dò Phụ khoa đa tần số: 01 Cái		2024 trở về sau			
1	Máy Siêu âm tổng quát					1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Đầu dò tim: 01 Cái - Gói phần mềm siêu âm lâm sàng bao gồm bụng tổng quát, mô mềm, cơ, xương khớp, sản phụ khoa, Doppler mạch máu, Doppler tim người lớn: 01 bản quyền - Phần mềm siêu âm 4D cao cấp: 01 phần mềm - Phần mềm tự động tối ưu hóa hình ảnh theo thời gian thực: 01 phần mềm - Hỗ trợ kết nối mạng DICOM: 01 bộ - Ổ ghi đĩa DVD: 01 bộ - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ * Phụ kiện: - Máy in nhiệt đen trắng: 01 bộ - Máy in màu (in giấy Mẫu A4): 01 bộ - Bộ máy vi tính: 01 bộ (Màn hình: ≥ 23.8-inch, $\geq$ FHD (1920 x 1080); Vi xử lý: Intel® Core™ i5-13420H (tương đương hoặc cao hơn); Bộ nhớ RAM: ≥ 16GB, , ≥ 2 khe RAM; Ổ cứng: ≥ 512GB; có cổng kết nối HDMI).					



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Máy in đen trắng: (In giấy A4): 01 bộ - Máy hút ẩm: 1 cái - Màn hình tivi ≥ 40 inch: độ phân giải Full HD trở lên: 01 cái, kèm dây HDMI kết nối máy siêu âm. - Bộ lưu điện UPS online 2K VA: 01 bộ - Giường siêu âm: 01 cái					
		CẤU HÌNH - Đèn mô treo trần, 2 chóa LED ≥ 160.000lux + ≥ 160.000 lux kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 hệ thống - Thân đèn lắp trần: 01 bộ - Cánh tay đòn treo chóa đèn: 01 bộ - Chóa đèn có gắn bảng điều khiển tích hợp: 02 cái. - Nguồn điện cho cả 2 đầu đèn: 01 bộ - Tay nắm chóa đèn hấp tiết từng được: 01 bộ - Bảng điều khiển cảm ứng gắn tường: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ CHỈ TIÊU KỸ THUẬT		2024 trở về sau			
2	Đèn mô treo trần					3	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		Thông số kỹ thuật - Sử dụng công nghệ LED bao gồm ≥ 90 đơn vị, không tạo bóng - Có chế độ dùng trong trường hợp phẫu thuật nội soi - Có thể điều khiển tối thiểu các chức năng: bật/tắt đèn, cường độ sáng, kích hoạt đồng bộ ánh sáng, đường kính trường sáng, nhiệt độ màu thông qua Bảng điều khiển cảm ứng gắn tường - Trên mỗi đầu đèn đều có một bảng điều khiển để bật/tắt đèn, điều chỉnh cường độ sáng, điều chỉnh nhiệt độ màu - Cường độ sáng tối đa tại khoảng cách 1m: ≥ 160.000 lux - Đường kính trường sáng d10 tại khoảng cách 1m: $\leq 180 - \geq 270$mm - Đường kính trường sáng d50 tại khoảng cách 1m: ≥ 120mm - Điều chỉnh nhiệt độ màu: Có tối thiểu 7 mức lựa chọn nhiệt độ màu trên đầu đèn - Chỉ số hoàn màu (CRI) Ra: ≥ 99					



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Chỉ số hoàn màu R9: ≥ 99 - Độ sâu trường sáng L1+L2 (20%): ≥ 1000 mm - Độ sâu trường sáng L1+L2 (60%): ≥ 550mm - Hiệu suất chiếu sáng: ≥ 288 Lm/W - Tổng bức xạ tại 160.000 lux: ≤ 555 W/m² - Tuổi thọ (bóng LED) trung bình: ≥ 60.000 giờ - Cường độ sáng còn lại khi bị che chắn bởi (đèn chính – đèn phụ): + Một mặt chắn sáng: $\geq 63\%$ - $\geq 63\%$ + Hai mặt chắn sáng: $\geq 51\%$ - $\geq 51\%$ + Một ống chắn sáng: $\geq 99\%$ - $\geq 99\%$ + Một ống chắn sáng và một mặt chắn sáng: $\geq 62\%$ - $\geq 62\%$ + Một ống chắn sáng và hai mặt chắn sáng: $\geq 51\%$ - $\geq 51\%$					
3	Máy sấy	Yêu cầu cấu hình: - Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 1 máy - Chìa khóa mở bảng điều khiển, để sửa chữa, bảo dưỡng: 2 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 1 bộ Thông số kỹ thuật:		sản xuất năm 2024 trở về sau		1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		Loại: DX 34 Luồng khí: ≤380 L/s Động cơ quạt : ≤0,4 Kw Động cơ vận hành của lồng: ≤0,4 Kw Cấp nhiệt bằng nhiệt năng lượng điện tiêu thụ: ≤36 Kw Dung tích: ≤34 kg/mẻ vải khô Điện áp: 380V± 10%/50Hz Thể tích lồng sấy: ≤634 lít Đường kính lồng sấy: ≤Ø 940 mm Kích thước : ≤1.960 x 980 x 1.350 mm Tính năng nổi bật: - Lồng sấy làm từ chất liệu thép không gỉ - Đốt nóng bằng điện - Hệ thống an toàn hạn chế hỏa hoạn - Kiểm soát dư ẩm (có sẵn với bộ vi xử lý OPL Đầy đủ) tránh tình trạng sấy quá độ, do đó làm giảm chi phí năng lượng và chi phí thay thế vải và tiết kiệm thời gian vận hành. - Có đồng hồ hẹn giờ - Khí thổi xuyên trực - Bộ lọc xơ vải lớn					
4	Nồi hấp	Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 1 cái - Dây nguồn: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 1 bộ Thông số kỹ thuật:		sản xuất năm 2024 trở về		2	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		Loại HS-HSC185P Dung tích: ≤185 lít Nhiệt độ làm việc: 105□ - 136□. Thời gian tiết trùng: ≤0-99 phút. Thời gian sấy khô: ≤0-99 phút. Hút chân không: -0.09 Mpa Độ chính xác nhiệt độ: ±0.1□. Điều khiển Vi xử lý. Phương pháp sấy: Sấy hút chân không Điện áp: 220/380/400/440V, 50/60Hz, 1 pha hoặc 3 pha Cửa liên động an toàn, có lá chắn và công tắc bảo vệ Máy hơi nước: Thép không gỉ 316L. Hiện thị: Màn hình cảm ứng màu 7 inch		Sau			
5	Máy định danh và kháng sinh đồ	I. Thông tin chung - Năm sản xuất máy chính từ 2024 trở đi - Chất lượng: Mới 100% - Máy đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Nguồn điện: 230 V, 50/60 Hz - Nhiệt độ môi trường: 10 – 35 độ C - Độ ẩm: tối đa 70% II. Cấu hình cung cấp - Máy chính: 01 cái - Máy tính: 01 bộ, gồm: + Cây máy tính (CPU): 01 cái + Màn hình LCD: 01 cái " + Máy in đen trắng, khổ giấy A4, tốc độ in >30 trang/phút - Máy in laser: 01 cái (Mua tại Việt Nam) - Bộ lưu điện 1.5KVA: 01 cái		Sản xuất năm 2024 trở về sau		1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Máy đo mật độ quang huyền dịch vi khuẩn: 01 cái - Phụ kiện đồng bộ đi kèm: 01 bộ - Hóa chất đi kèm: 100 test - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tiếng Anh + tiếng Việt): 01 bộ					
6	Tủ âm C02	I. Thông tin chung - Năm sản xuất: năm 2024 trở về sau, đảm bảo máy mới 100% - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 - Nguồn điện: 230 V, 50/60 Hz - Nhiệt độ môi trường: 10 – 35 độ C - Độ ẩm: tối đa 70% II. Cấu hình cung cấp - Tủ chính: 01 Cái - Khay bằng thép không gỉ: 2 cái - Bình chứa nước: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng III. Thông số kỹ thuật - Thể tích: 156 lít - Số khay cung cấp: 2 - Số khay tối đa: 10 - Khoảng nhiệt độ hoạt động: +5°C trên nhiệt độ môi trường đến 50°C - Chương trình thời gian tiết trùng: 60 phút tại 1800C - Độ chính xác cài đặt: 0.1°C - Độ thay đổi nhiệt trong buồng tại 37°C (theo chuẩn DIN 12 880: 2007-05): ± 0.3K - Kiểm soát CO2 bằng điện tử hiện số với hệ thống đầu dò kép cận hồng ngoại cùng với hệ thống tự động chẩn đoán lỗi và chỉ thị báo lỗi bằng âm thanh, bù trừ		2024 trở về sau		1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		áp suất Khoảng điều chỉnh CO2: 0 – 20% - Điều chỉnh các thông số: nhiệt độ (0C hoặc 0F), nồng độ CO2, chương trình thời gian, múi giờ - Kết nối: Ethernet LAN, USB - Chương trình được lưu trữ trong trường hợp mất điện - Hệ thống tự động chẩn đoán: tích hợp chẩn đoán lỗi cho nhiệt độ, nồng độ CO2 - Cảnh báo bằng âm thanh và hình ảnh. - Hệ thống gia nhiệt đa chức năng trên bốn mặt có thêm gia nhiệt ở cửa và mặt sau để tránh ngưng tụ.					
		I. Thông tin chung - Năm sản xuất: 2025 trở về sau - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, CE - Nguồn điện: 230 VAC, 50Hz - Nhiệt độ: 5 – 30 độ C - Độ ẩm: 30 – 75% - Tuân thủ tiêu chuẩn: EN60601-1-2, IEC60601-2-22 II. Cấu hình cung cấp 1. Máy mổ nội soi tán sỏi bằng laser - Máy chính: 01 chiếc - Bàn đạp chân: 01 chiếc - Kính bảo hộ: 01 chiếc - Dây dẫn laser, đường kính 400 µm, dùng nhiều lần: 01 chiếc - Dây dẫn laser, đường kính 600 µm, dùng nhiều lần: 01 chiếc - Dây dẫn laser, đường kính 800 µm, dùng nhiều lần: 01 chiếc Dây dẫn laser dùng nhiều lần, không hạn chế thời gian và số lần sử dụng		sản xuất năm 2024 trở về sau			
7	Máy mổ nội soi tán sỏi bằng Laser					1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Bộ cắt, sửa dây dẫn laser các cỡ: 01 bộ - Xe đẩy đặt máy (Hàng Việt Nam - mua trong nước): 01 chiếc - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ 2. Bộ dụng cụ tán sỏi nội soi niệu quản ngược dòng + PCNL - Ống kính nội soi niệu quản ngược dòng: 01 chiếc - Ống kính nội soi tán sỏi qua da : 01 chiếc - Dây dẫn sáng: 01 chiếc - Forcep gấp sỏi : 01 chiếc - Forcep gấp sỏi hàm cá sấu: 01 chiếc					
8	Máy giặt vắt công nghiệp	Yêu cầu cấu hình: - Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy - Đường cấp nước ống mềm: 02 đường ống - Ống thoát: 02 đường ống - Chìa khóa mở bảng điều khiển, để sửa chữa, bảo dưỡng: 02 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ Thông số kỹ thuật: Loại: RX 350(M) Công suất giặt: ≤37 kg/mẻ Công suất điện năng : ≤27 kW Công suất đun nước nóng lên tới ≤90□ Tác độ giặt: ≤38 rpm Tác độ vắt: ≤540 rpm Chỉ số G-Factor: ≤150 G		sản xuất năm 2024 trở về sau		1	

TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		 Cấu hình, thông số kỹ thuật Thể tích lồng giặt 332 lít Đường kính lồng giặt: ≤914 mm Độ ồn của máy: ≤65 dB Đường cấp nước: 66 - 188 lít/phút Đường xả nước: ≤2xØ 76 mm Công suất thoát nước của ống xả: ≤2x210 lít/phút					
9	Đèn soi dây mắt	I. THÔNG TIN CHUNG ☐ Sản phẩm 100% ☐ Năm sản xuất: từ 2024 trở đi ☐ Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485... II. CẤU HÌNH CUNG CẤP GỒM: ☐ 01 Đầu đèn khám mắt ☐ 01 Kính phóng đại 5 lần ☐ 01 Cán pin trung ☐ 01 Hộp đựng		2024 trở về sau		1	
10	Máy soi cổ tử cung	I. Thông tin chung - Máy mới 100% - Năm sản xuất: từ 2024 trở đi - Đạt tiêu chuẩn: ISO, CE II. Cấu hình cung cấp - Máy soi cổ tử cung kèm camera và phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy - Giá đỡ máy có thể điều chỉnh, có bánh xe di chuyển: 01 chiếc - Dây cáp HDMI: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 chiếc - Phần mềm Việt hóa (mua tại Việt Nam): 01 phần mềm - Máy tính xử lý hình ảnh (mua tại Việt Nam): 01 bộ - Máy in (mua tại Việt Nam): 01 cái		2024 trở về sau		1	



TT	Tên hàng hóa	Cấu hình, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
		- Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ					
		I. THÔNG TIN CHUNG · Máy tháo lồng ruột là một loại máy chuyên dụng để chữa trị các bệnh về lồng ruột. Loại máy này dùng cùng máy X - Quang. · Máy thông qua hệ thống tiếp điểm đóng mở áp lực cột thủy ngân tự động điều chỉnh và bơm không khí với mức áp lực theo ý muốn vào ruột già người bệnh để chuẩn đoán bệnh. Máy có thể dùng bơm khí loại nhỏ hay dùng quả bóp cao su bơm khí vào. Có thể lựa chọn mức áp lực bơm vào khoang ruột người bệnh và có thiết bị hiển thị áp lực đó. · Máy bơm không khí vào trong ruột để tháo lồng ruột. Tỷ lệ tháo lồng ruột cao lên tới 98 %. Ngoài ra máy còn phát hiện ra trường hợp thủng ruột.				1	
11	Máy tháo lồng ruột	II. CẤU HÌNH 1. Máy chính kèm dây nguồn: 01 chiếc 2. Máy bơm – xả khí kèm dây nối: 01 chiếc 3. Bóng bóp: 01 chiếc 4. Thiết bị điều khiển: 01 chiếc 5. Bình thủy tinh: 01 chiếc 6. Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh-Việt: 01 bộ		2024 trở về sau			
12	Máy tạo oxy di động	Năm sản xuất: 2024 trở đi Thông số kỹ thuật: Máy tạo oxy 10 lít tích hợp xông khí dung - Phạm vi lưu lượng: 0,5-10 lít / phút - Nồng độ oxy: 93%±3% - Áp suất đầu ra tối đa : 0,04 Mpa-0,07 Mpa - Cơ chế giảm áp hoạt động ở mức: 250 kPa ± 25 kPa - Độ ồn :≤ 53 db(A) - Tốc độ khí dung tối đa: ≥0,1ml/phút		2024 trở về sau		1	

TT	Tên hàng hóa	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Giá
	Cấu hình, thông số kỹ thuật - Nguồn điện: 220V-240V/ 50Hz-60 Hz - Công suất đầu vào: 700VA - Thời gian hoạt động tối thiểu: 30 phút - Kích thước sản phẩm : 47 x 28,5x55,6 cm - Trọng lượng: 27kg Thiết bị bao gồm: - Máy tạo oxy - Lưu lượng kế - Bình tạo ẩm - Ống oxy qua mũi - Bộ phụ kiện xông Quy cách : 01 Cái/ thùng Kích thước cả thùng : 52,5x34,5x65,5cm Trọng lượng thùng : 29kg					